

ルール図解説明 (Quy chế thi)

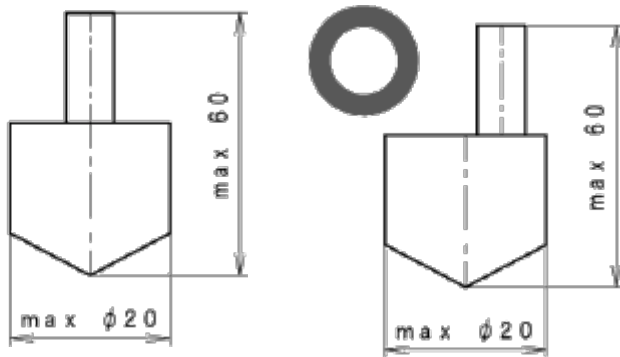
3.仕様 (Thông số kỹ thuật)

3-1. コマの直径は、静止状態で回転軸に対し $\phi 20.000\text{mm}$ 以下とする。

3-1. Ở trạng thái tĩnh (khi không quay) đường kính của con quay là dưới 20.000mm .

3-2. コマの全長は静止状態で 60.000mm 以下とする。

3-2. Ở trạng thái tĩnh (khi không quay) chiều dài tổng dưới 60.000mm .



* コマの回転軸と中心はズレていても構いません。

* Trục xoay của con quay với đường trung tâm có thể lệch nhau cũng không sao.

* コマに粘着性を持たせるなどの理由で保護カバーをしているコマの場合。ゲージチェック時には保護カバーをしたままでもよいですが、試投及びチェック後のコマの預かりの際にはカバーは外したまま（コマを投げる時の状態）にしていただきます。

* Trường hợp con quay có lớp vỏ bảo vệ với lý do như là để giữ lớp keo dính của con quay thì khi tiến hành đo kích thước có thể giữ nguyên lớp vỏ bảo vệ nhưng khi quay thử và nộp con quay sau khi đo kích thước thì xin hãy tháo lớp vỏ bảo vệ ra.(giữ nguyên trạng thái như lúc quay).

5. 勝敗 (Quyết định thắng thua)

5-1. 土俵の外に出るか、先に止まってしまったら負けとし、2連勝した時点で試合終了。

5-1. Con quay của đội nào bị văng ra ngoài bàn thi đấu hay dừng trước thì sẽ thua, tại thời điểm đội nào thắng 2 lần liên tiếp thì trận đấu kết thúc.

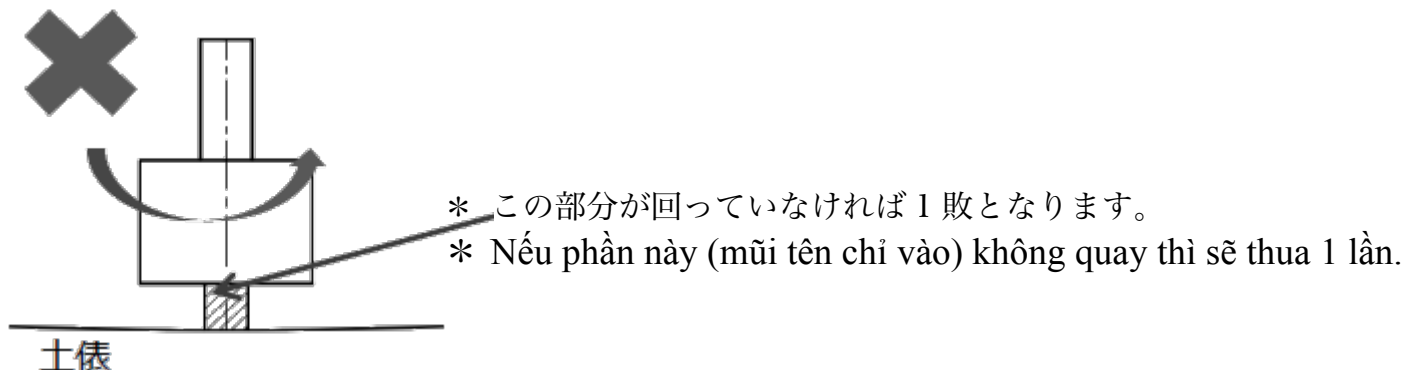


コマの回転が投入時と逆転してしまった場合。逆転した時点でそのコマは止まったものとみなし負けとなります。

Khi chiều của con quay ngược so với lúc quay ban đầu thì thời điểm quay ngược đó xem như con quay dừng lại vì thế đội đó sẽ thua.

5-2. 土俵との接地面以外の部分が動いていても接地面が止まっていたら 1 敗とする。

5-2. Cho dù phần không tiếp xúc với sàn thi đấu quay nhưng phần tiếp xúc không quay thì xem như thua 1 lần.



5-4.行司の「はっきょい、のこった」の掛け声がかかる前（コマを土俵に投げ入れる前）のコマの変形は禁止とし、変形してしまった場合は1敗とする。

5-4. Trước khi trọng tài hô lên “Hakkyoi, Nokotta” (trước khi ném con quay xuống bàn thi đấu) cấm thay đổi hình dạng con quay, nếu thay đổi hình dạng con quay thì sẽ tính 1 lần thua.

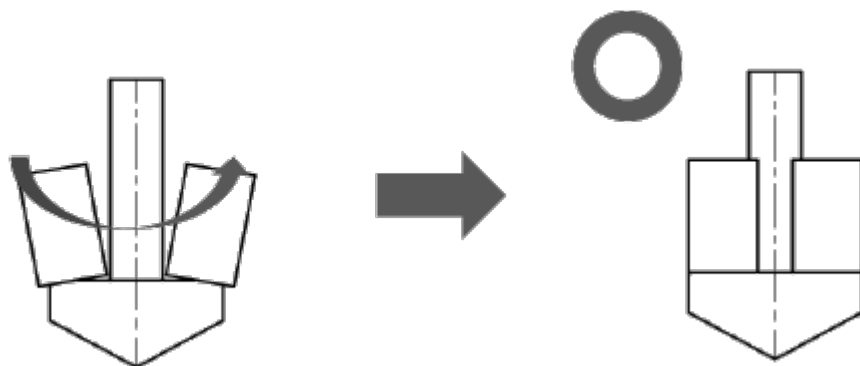


投げ入れる前のコマの変形は1敗となりますのでご注意ください。

Hãy chú ý rằng nếu thay đổi hình dạng con quay trước khi quay thì sẽ tính 1 lần thua.

5-5.径や全長が変わるような変形コマにおいて、回転後の静止状態が回転前の形状に戻っていない場合1敗とする。

5-5. Đối với con quay có đường kính hay chiều dài tổng thay đổi thì sau khi quay xong nếu con quay không trở lại trạng thái ban đầu thì sẽ tính 1 lần thua.



回転後コマの形状が元の状態に戻らなければ 1 敗となります。

Hình dạng con quay sau khi quay xong nếu không về trạng thái ban đầu thì sẽ tính 1 lần thua.

6. 禁止事項 (Những điều cấm)

6-1. 2 か所以上の接地面で回り続けるコマは禁止

6-1. Cấm con quay quay liên tục với trên 2 điểm tiếp xúc trở lên

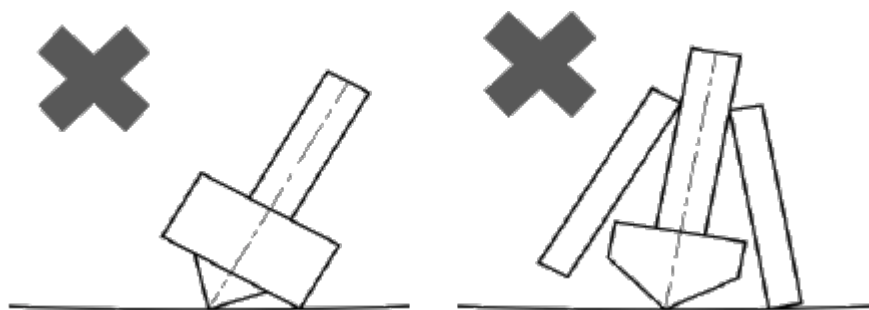
次の様な場合に 2 点接地となり 1 敗になりますのでご注意ください。

Hãy chú ý các trường hợp có 2 điểm tiếp xúc trở lên như dưới là tính 1 lần thua.

ただし、コマの粘りによる接地・相手のコマに弾かれた際の 2 点接地は対象外となります。(行事の判断によります)

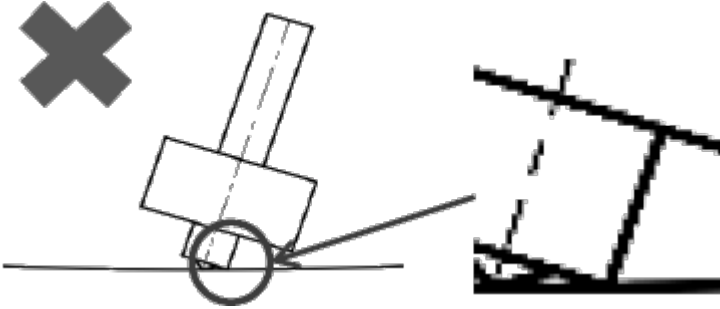
Nếu là điểm tiếp xúc thứ 2 sau khi va chạm với con quay đối phương hay tiếp xúc với bàn thi đấu do lực của con quay đối phương thì không tính là con quay có 2 mặt tiếp xúc (dựa vào phán quyết của trọng tài).

- ・ コマの 2 点が一瞬でも土俵に接地してしまった場合。
- ・ Trường hợp 2 điểm của con quay trong một khoảnh khắc chạm sàn đấu.

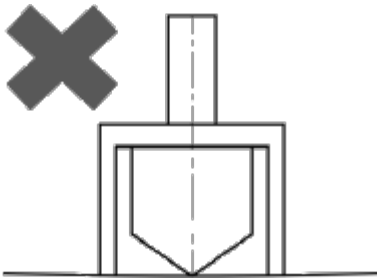


軸の先端でも、2点接地の対象となります。

Cho dù là mép ngoài của trục cũng xem là điểm tiếp xúc thứ 2.

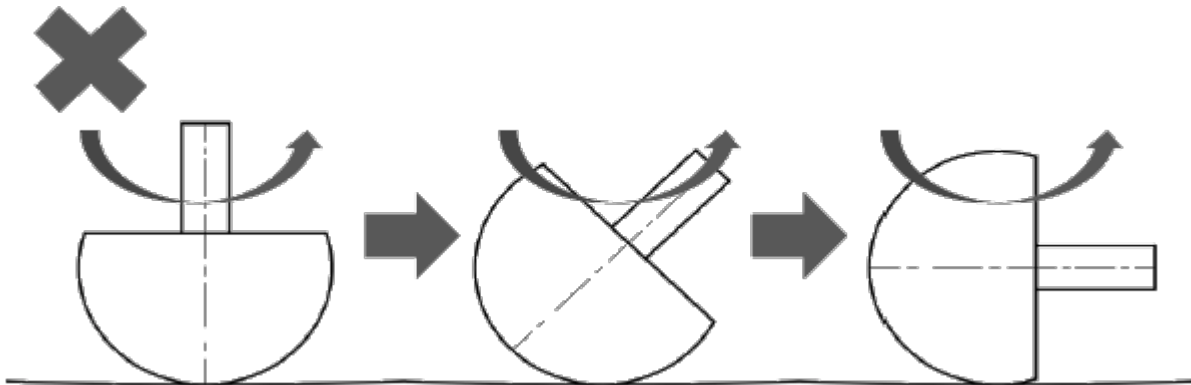


- カバーなどの別部品も 2点接地の対象となります。
- Ngoài ra các bộ phận khác như là vỏ bọc của con quay khi tiếp xúc bàn thi đấu cũng xem là điểm tiếp xúc thứ 2.



6-2.回転軸が変わるコマは禁止

6-2. Cấm con quay thay đổi trục quay.



回転の軸を変えて回り続ける場合には1敗となります。

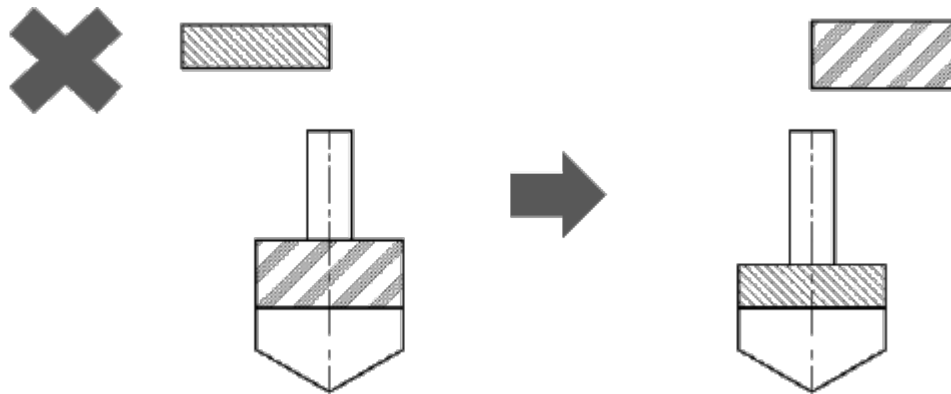
Nếu vừa xoay vừa thay đổi trục quay thì tính 1 lần thua.

6-3. 受付後の部品交換は禁止

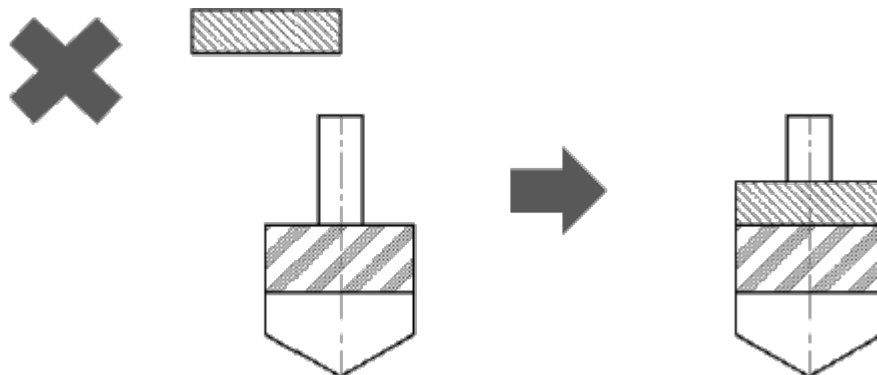
6-3. Cấm thay đổi các bộ phận của con quay sau khi đã nộp cho ban tổ chức.

ゲージチェック後の部品の交換はできません。

Không thể thay đổi linh kiện sau khi đã kiểm tra bằng dụng cụ đo tiêu chuẩn.



- ・ゲージチェック後の部品の追加はできません。
- ・ Không thể thêm các linh kiện cho con quay sau khi kiểm tra dụng cụ đo tiêu chuẩn.

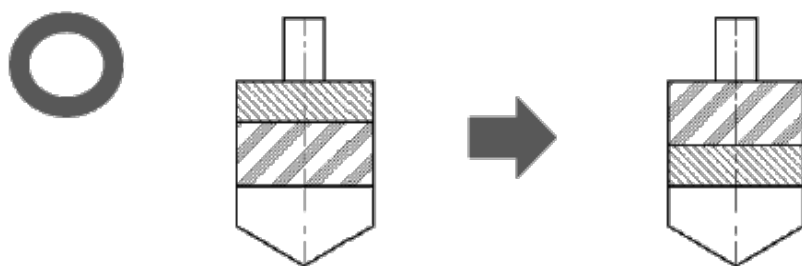


* 次のような場合は、静止状態で直径 $\phi 20.000\text{mm}$ 、全長 60.000mm 以下であればルール上問題ありません。

* Những trường hợp như bên dưới nếu ở trạng thái tĩnh đường kính nhỏ hơn 20.000mm và chiều cao nhỏ hơn 60.000mm thì không có vấn đề gì hết.

同じコマでの部品の組み換え。

Hoán đổi các bộ phận trên cùng 1 con quay.



・ 高さや径の変更。

(ただし、高さや径を維持できることが必要となります)

・ Biến đổi chiều cao hay đường kính.

(Tuy nhiên vẫn phải duy trì đường kính và chiều cao theo luật)